

**Hướng dẫn thực hiện
mã toàn cầu phân định địa điểm GLN
trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe**

Phiên bản 1.2, tháng 6-2012

Tổng kết về tài liệu

Loại tài liệu	Giá trị hiện thời
Tên tài liệu	Hướng dẫn thực hiện GLN trong ngành y
Ngày thay đổi cuối cùng	Tháng 6-2012
Phiên bản tài liệu hiện	Phiên bản 1.2
Tình trạng	Đã được thông qua
Mô tả tài liệu	Tài liệu này hướng dẫn chung việc thực hiện GLN trong ngành y và trợ giúp người đọc hiểu GLN là gì, GLN được sử dụng/ áp dụng thế nào, cấu trúc dữ liệu ra sao và các bước thực hiện GLN.

Đồng tác giả

Tên	Tổ chức
Bryan Sample	GS1 UK
Corwin Hee	Covidien
Steve Tadevich	McKesson
Tania Snioch	GS1 Australia
Dan Clark	GS1 Canada
Rita Laur	GS1 Canada
Pete Alvarez	GS1 Global

Tổng kết các thay đổi trong phiên bản 1.2

Phiên bản	Ngày thay đổi	Bởi	Tổng hợp về thay đổi
0.2	7 -11- 2009	Pete Alvarez	Nội dung Dự thảo đầu
0.3	30 -11- 2009	Pete Alvarez	Các thay đổi theo khuyến nghị được xem xét khi họp nhóm
0.4	11 -1- 2010	Pete Alvarez	Lấy kiến góp ý của cộng đồng, thay đổi biên tập và thay đổi cho phù hợp với hướng dẫn đã thông qua
0.5	26 -1- 2010	Pete Alvarez	Khuyến nghị bổ sung từ buổi họp của nhóm làm việc

0.6	10 -2-2010	Bryan Semple & Tania Snioch	Xem xét các trường hợp sử dụng mới đã được thảo luận tại buổi họp ngày 17-1-2010
1.0	10 -2- 2010	Tom Heist	Hợp nhất các góp ý cuối cùng từ buổi họp ngày 10-2-2010 và xử lý
1.1	16 -3- 2010	Tom Heist and Peter	Hợp nhất các khuyến nghị về biên tập từ Nhóm kiến tạo GS1.
1.2	1 -6- 2012	Andrew Hearn	Cập nhật tài liệu dựa vào yêu cầu

Sự không thừa nhận

Mặc dù rất cố gắng để đảm bảo rằng các hướng dẫn sử dụng tiêu chuẩn GS1 có trong tài liệu này là đúng đắn, GS1 và bất kỳ bên nào khác tham gia vào viết tài liệu này TUYÊN BỐ rằng tài liệu này được cung cấp nhưng không bảo đảm, không được thể hiện hoặc ngụ ý về tính chính xác hoặc phù hợp với mục đích liên quan đến bất kỳ vấn đề nào, và KHÔNG THỪA NHẬN trách nhiệm, trực tiếp hoặc gián tiếp, về bất kỳ sự hư hỏng hoặc mất mát nào liên quan đến hoặc là kết quả của việc sử dụng tài liệu này. Tài liệu này có thể được thay đổi, là đối tượng để phát triển theo sự phát triển của công nghệ, theo sự thay đổi tiêu chuẩn, hoặc theo các yêu cầu pháp lý mới. Một số sản phẩm, tên công ty đề cập đến ở đây có thể là các thương hiệu và/ hoặc thương hiệu đã đăng ký của các tổ chức tương ứng của họ. GS1 là nhãn hiệu đã đăng kí của GS1 AISBL.

1. Giới thiệu

Để đảm bảo tính nhất quán của việc thực thi thông tin thực thi Mã số toàn cầu phân định địa điểm (GLN), nhiều nguồn tài liệu của GS1 hiện hành đã được sử dụng để tạo lập nên tài liệu này. Là một đối tác kinh doanh, bạn nên tham khảo Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn để xác định xem có những nguồn thông tin hay hỗ trợ nào đã có tại địa quốc gia của bạn. Truy cập website của Tổ chức GS1 để biết thêm thông tin về các văn phòng GS1 địa phương tại địa chỉ http://www.gs1.org/about/our_offices.

Tài liệu hướng dẫn thực hiện này không thiết lập hay sửa chữa tiêu chuẩn GS1 đối với các GLN. Tham khảo thêm tài liệu Quy định kĩ thuật chung của GS1 và Từ điển Dữ liệu Toàn cầu GS1 (GDD) để biết thêm về các tiêu chuẩn và các định nghĩa hiện thời đang sử dụng.

1.1. Mục đích của tài liệu

Tài liệu này sử dụng như một sách hướng dẫn cơ bản về thực thi các GLN trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và giúp người đọc hiểu về:

- GLN là gì?
- Cách áp dụng và sử dụng các GLN;
- Cấu trúc dữ liệu GLN;
- Các bước để thực thi GLN.

Tài liệu này cũng cung cấp các thông tin bổ sung và các đường dẫn liên kết tới các nguồn thông tin khác.

1.2. Ai nên sử dụng tài liệu này?

Tài liệu này dành cho các công ty và cán bộ, nhân viên của họ, những người có trách nhiệm trong việc ấn định và thực thi các GLN trong chuỗi cung ứng chăm sóc sức khỏe. Ví dụ:

- Nhà sản xuất, Nhà phân phối, Tổ chức Mua theo nhóm (GPOs) và Nhà Cung cấp dịch vụ Chăm sóc sức khỏe.
- Chuỗi cung ứng và các Nhà Quản trị Công nghệ Thông tin trong lĩnh vực y tế.
- Cơ quan tiêu chuẩn và lập pháp về y tế quốc gia quản trị chuỗi cung ứng y tế và các điều lệ về an toàn người bệnh.
- Nhà cung cấp Giải pháp Công nghệ Thông tin (IT) trong các lĩnh vực: hệ thống chuỗi cung ứng, các hệ thống tài chính và kinh doanh qua internet, các hệ thống tích hợp / thương mại điện tử và các hệ thống điều trị cho bệnh nhân.
- Nhà cung cấp Giải pháp và các tổ chức khác.

2. Mã toàn cầu phân định địa điểm (GLN) là gì?

GLN là một Mã số phân định toàn cầu GS1 đơn nhất, được sử dụng để phân định bất kỳ vị trí nào trong chuỗi cung ứng mà cần phải được nhận ra. GLN có thể được sử dụng để phân định cả các vị trí tự nhiên cũng như các thực thể hợp pháp.

Để biết thêm thông tin, tham khảo thêm tài liệu quy định kỹ thuật chung của GS1 thông qua Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn.

2.1. Các Vị trí Tự nhiên

Có thể là những vị trí với một con trỏ truy cập đơn với một địa chỉ tự nhiên. Ví dụ:

- Vị trí của nhà máy, trung tâm phân phối hoặc bệnh viện

- Một kho hàng
- Một thiết bị chất – tải hàng hóa trong phạm vi một kho hàng
- Một vị trí phân phối cụ thể
- Một kệ để đồ cụ thể trong một phòng chứa đồ
- Một phòng mổ
- Một tủ chứa đồ
- Một trung tâm chăm sóc sức khỏe
- Khu Bệnh viện

2.2. Các thực thể hợp pháp

Có thể là toàn bộ công ty hoặc các công ty con. Ví dụ như:

- Nhà máy
- Nhà bán sỉ
- Bưu điện trung ương
- Nhà phân phối
- Bên thứ ba chuyên về hậu cần
- Nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe
- Bệnh viện

Hình vẽ 2-1 Minh họa cho các Thực thể Hợp pháp trong Chuỗi Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe



Nhà sản xuất

Trung tâm phân phối

Bệnh viện

Với những cơ quan nhỏ hơn, có thể ấn định một GLN đơn ở mức độ cao nhất. GLN này có thể được sử dụng thay thế cho số tài khoản khách hàng hoặc mã số phân định tương tự như mã số nhà cung ứng, mã số đại lý, mã số đối tác thương mại, v.v... Tuy nhiên, việc này sẽ cần tới sự hợp tác tốt với đối tác thương mại của bạn trước khi chuyển đổi

từ mã số tài khoản khách hàng hiện tại sang GLN.

Các tổ chức lớn hơn, phức tạp hơn có thể có nhiều hơn một GLN để thể hiện các thực thể riêng biệt khác nhau và / hoặc các công ty con, ví dụ như:

- Một bệnh viện có thể có một GLN cho bộ phận quảng cáo của mình.
- Một bệnh viện có thể có các GLN khác nhau cho khoa dược phẩm, khoa phẫu thuật và các khoa tiếp nhận bệnh nhân khác.
- Một nhà cung cấp thiết bị y khoa có thể có các GLN khác nhau cho các công ty con của nó tại Anh, Đức và Pháp.

Trong những trường hợp này, điều quan trọng là không phải mất nhiều công sức cho việc xây dựng cấu trúc của GLN để thể hiện một hệ thống phân cấp vì điều này sẽ gây khó khăn trong việc duy trì các GLN, làm giảm tính linh hoạt của việc thay đổi của các tổ chức cũng như làm cho việc duy trì các hệ thống IT trở thành tốn kém. Các giản đồ về GLN phải được lập vào cơ sở dữ liệu để ghi lại. Hãy liên hệ với Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn để biết thêm các thông tin liên quan.

2.3. Tại sao lại sử dụng GLN?

GLN không chỉ giúp phân định một đối tác cụ thể hay một vị trí cụ thể mà còn cung cấp đường dẫn liên kết tới thông tin gắn liền với nó (nghĩa là một cơ sở dữ liệu chứa đựng các thuộc tính GLN). Đây là một lợi thế quan trọng của việc sử dụng một số phân định đơn nhất toàn cầu và được chia sẻ vì tất cả thông tin có thể được tổ chức và duy trì tập trung trong một cơ sở dữ liệu, làm giảm bớt nỗ lực không cần thiết để duy trì và trao đổi thông tin giữa nhiều thành viên trên nền tảng toàn cầu hay quốc gia.

Điều này cho phép các thành viên trong chuỗi cung ứng tham chiếu một cách đơn giản tới một GLN trong truyền thông trong chuỗi cung ứng, trái với việc phải nhập thủ công tất cả thông tin về vị trí / tổ chức cần thiết. Việc sử dụng một GLN để tham chiếu thông tin về vị trí / tổ chức sẽ làm tăng hiệu quả, tính đúng đắn và chính xác trong truyền thông và chia sẻ thông tin về vị trí.

Một số tổ chức GS1 đã thiết lập hoặc đang thiết lập các cơ sở dữ liệu như vậy để nắm giữ thông tin chi tiết về vị trí, bao gồm cả việc lập sơ đồ về quan hệ phân cấp giữa các địa điểm riêng biệt. Hãy liên hệ với Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn để biết thêm chi tiết.

2.4. Ví dụ về việc sử dụng GLN và Khóa GS1 khác trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe

Như đã mô tả ở trên, việc sử dụng GLN có phạm vi rộng lớn và linh hoạt. Sự chấp nhận GLN trong suốt chuỗi cung ứng chăm sóc sức khỏe và trong các nhà máy, các trung tâm phân phối cũng như trong các bệnh viện là cấp thiết để đem lại lợi ích về an toàn cho người bệnh, xác định nguồn gốc sản phẩm và hiệu quả đã được thấy rõ trong chuỗi cung ứng của các ngành công nghiệp khác.

Dưới đây là các Khóa khác của GS1 và các ví dụ về các ứng dụng được sử dụng trong chuỗi cung ứng chăm sóc sức khỏe mở rộng được trình bày trong Hình vẽ 2-2. Các ví dụ về Khóa GS1 ở đây chưa phải là đầy đủ nhất nhưng đã đưa ra thí dụ minh họa về các cơ hội tiềm năng khi sử dụng chúng.

- **GTIN (Mã số toàn cầu phân định thương phẩm - Global Trade Item Number)** được sử dụng để phân định thương phẩm. Thương phẩm là sản phẩm hoặc dịch vụ mà con người có nhu cầu lấy được thông tin đã được xác định từ trước và có thể đã được định giá hoặc đặt hàng hoặc báo giá tại bất kỳ điểm nào trong chuỗi cung ứng. Khóa này có thể kết hợp với thông tin khác trong vật mang dữ liệu để phân định đơn nhất một sản phẩm chăm sóc sức khỏe với một mã số theo xê-ri, mã số lô và ngày hết hạn, và có thể được sử dụng cho các sản phẩm dược phẩm và các thiết bị y tế. GTIN cũng được sử dụng cùng với GDSN cho thương nghiệp điện tử.
- **SSCC (Mã Côngtenơ Vận chuyển theo xê-ri - Serial Shipping Container Code)** được sử dụng để phân định các đơn vị hậu cần. Đơn vị hậu cần là vật phẩm có thành phần bất kỳ được thiết lập để vận chuyển và / hoặc lưu trữ mà cần phải được quản lý xuyên suốt chuỗi cung ứng. Trong chuỗi cung ứng, việc phân định dễ dàng các đơn vị vận chuyển hậu cần bao gồm nhiều sản phẩm đa dạng cho phép có thể phân định dễ dàng và nhanh chóng, theo vết việc phân phối và giao nhận hàng hóa. Khóa này được sử dụng cùng với một vật mang dữ liệu để phân định và thu thập dữ liệu tự động trong thương mại điện tử.
- **GRAI (Mã toàn cầu phân định tài sản có thể quay vòng - Global Returnable Asset Identifier)** được sử dụng để phân định tài sản có thể quay vòng như các bộ khung lắp ghép, các hộp và vật dụng đóng gói được dùng để vận chuyển các sản phẩm trong và giữa các bệnh viện. Khóa này cho phép phân định và thu thập dữ liệu tự động sử dụng để theo vết sự di chuyển của tài sản.
- **GIAI (Mã toàn cầu phân định tài sản riêng - Global Individual Asset**

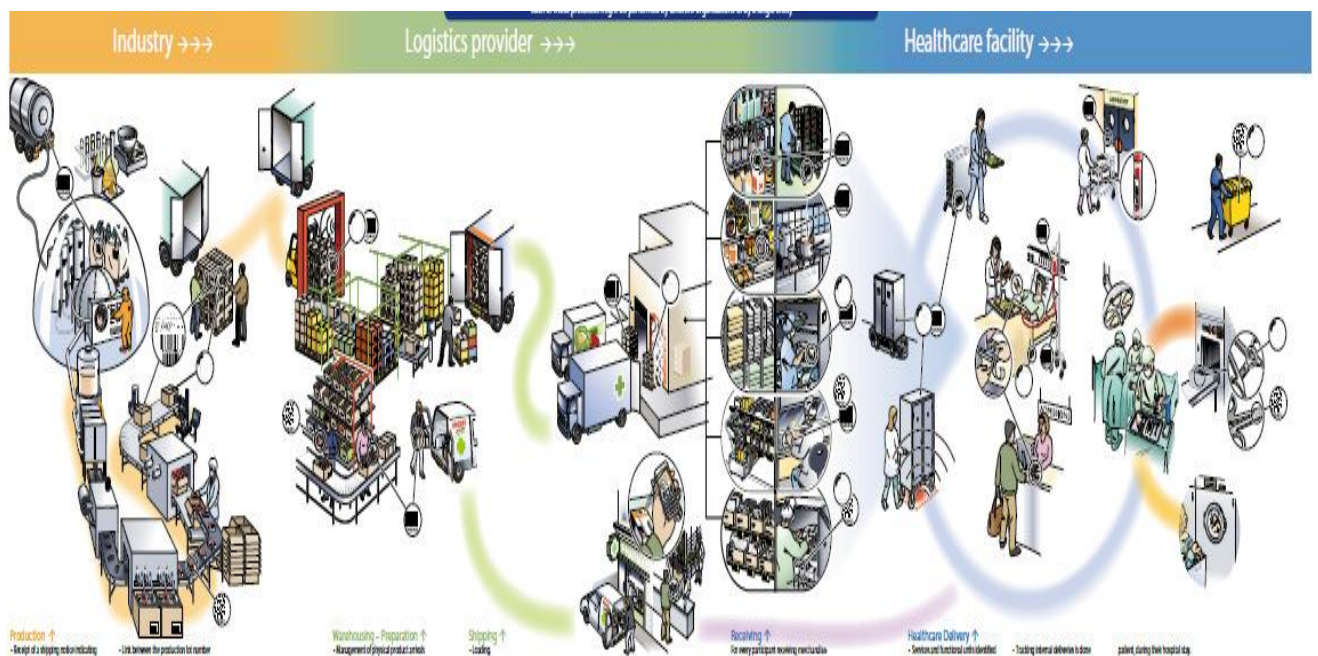
Identifier) được sử dụng để phân định tài sản thuộc sở hữu cá nhân, ví dụ như các thiết bị theo dõi sức khỏe người bệnh, các dụng cụ bơm truyền và các thiết bị X quang. Chia khóa này cho phép phân định và thu thập dữ liệu tự động sử dụng trong quản lý và kiểm soát hàng hóa tồn kho.

- **GDTI (Mã toàn cầu phân định Loại Tài liệu - Global Document Type Identifier)** được sử dụng để phân định tài liệu và có thể được sử dụng để phân định các tài liệu y khoa, ví dụ: bệnh án, đơn thuốc và giấy ra viện. Chia khóa này cho phép phân định và thu thập dữ liệu tự động đối với các hồ sơ tài liệu.

- **GSRN (Mã toàn cầu phân định mối Quan hệ Dịch vụ - Global Service Relation Number)** được sử dụng để phân định mối quan hệ giữa nhà cung cấp dịch vụ và người thụ hưởng dịch vụ. Ví dụ, nó có thể được sử dụng cho mối quan hệ giữa bệnh viện và các dịch vụ cung cấp cho bệnh nhân như: phòng điều trị trả tiền, phương pháp điều trị bệnh, các xét nghiệm y khoa. Chia khóa này cho phép phân định và thu thập dữ liệu tự động cho mục đích lập hóa đơn.

Để biết thêm thông tin về các khóa GS1, người đọc có thể xem thêm tại địa chỉ www.gs1.org và liên hệ với Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn.

Hình vẽ 2-2 Chuỗi dịch vụ chăm sóc sức khỏe mở rộng



2.4.1. Các ứng dụng đa ngành

2.4.1.1. GLN trong vận hành chuỗi cung ứng

Chuỗi dịch vụ chăm sóc sức khỏe có thể là khá phức tạp, đặc biệt là với các sản phẩm phải tuân theo đa lộ trình giữa nhà sản xuất và bệnh viện. Các sản phẩm có thể được nhà sản xuất phân phối trực tiếp tới một phòng phẫu thuật hoặc thông qua sự kết hợp với nhà nhập khẩu, nhà cung cấp hậu cần bên thứ 3, nhà phân phối hay hệ thống cửa hàng. Các sản phẩm chăm sóc sức khỏe khác có thể phải chuyển tới nhà thuốc trong khi máy tính và thiết bị y khoa có thể phải được bộ phận IT (công nghệ thông tin) cấu hình hoặc kiểm tra trước khi đưa vào sử dụng hoặc lưu kho.

GLN có thể được sử dụng trong những trường hợp như vậy để phân định đơn nhất từng điểm giao hàng và đích đến cuối cùng của một sản phẩm. Thông tin này có thể được cung cấp trong các thông điệp thương mại điện tử cũng như có mặt trên nhãn hàng hóa trong một vật mang dữ liệu.

Sau đó, thông tin này có thể được sử dụng chung với các Khóa GS1 khác bởi các nhà điều hành chuỗi cung ứng trong hay ngoại ngành để đảm bảo rằng các sản phẩm được phân phối hoặc cất kho ở đúng vị trí của nó. Điều này là cần thiết vì một mặt hàng đặc thù có thể được yêu cầu khẩn cấp cho một cuộc phẫu thuật hoặc cho một thủ tục cấp thiết khác mà bất kỳ một sự trì hoãn nào liên quan đến vị trí của nó đều có thể ảnh hưởng đến sự an toàn của bệnh nhân.

Thông tin này cũng có ảnh hưởng quyết định đối với việc hỗ trợ xác định nguồn gốc và quy trình triệu hồi sản phẩm (xem tại mục 2.4.2.1)

2.4.1.2. GLN trong giao dịch thương mại điện tử

Việc sử dụng GLN là bắt buộc trong nhiều loại giao dịch thương mại điện tử và được sử dụng phổ biến nhất với GTIN trong các giao dịch mua sắm, vận chuyển và lập hóa đơn chứng từ. Chúng có thể phân định nhà cung cấp, người mua hàng, các vị trí mà hàng vận chuyển đến và hóa đơn được lập theo. Mức độ quan trọng của GLN trong giao dịch về chăm sóc sức khỏe ngày càng tăng để đảm bảo việc báo giá chính xác được áp dụng cho những khách hàng đặc biệt và các quá trình phân phối cũng như đặt hàng có thể trở nên nhanh chóng hiệu quả, chỉ yêu cầu sự can thiệp tối thiểu của nhân viên y tế.

2.4.1.3. GLN trong đồng bộ hóa dữ liệu

Khi nhà cung cấp và các đối tác thương mại của họ trao đổi mặt hàng và / hoặc thông tin giá cả về sản phẩm mà họ buôn bán, quá trình này được gọi là Đồng bộ hóa Dữ liệu. Thông tin đã trao đổi cho đồng bộ hóa dữ liệu là phi giao dịch và bao gồm Mã toàn cầu

phân định thương phẩm (GTIN) và thông tin bổ sung như mô tả sản phẩm, thông tin quy định của nhà sản xuất, kích thước và trọng lượng. Điều này sẽ đảm bảo căn nguyên các giao dịch mua bán là dựa trên thông tin hoàn chỉnh và chính xác. GS1 cung cấp tiêu chuẩn về đồng bộ hóa dữ liệu thông qua Mạng Đồng bộ hóa Dữ liệu Toàn cầu (GDSN) của mình. GDSN dựa vào việc sử dụng GLN để phân định đơn nhất:

- Nguồn dữ liệu (Nhà cung cấp dữ liệu cho GDSN)
- Người nhận dữ liệu (người nhận dữ liệu từ GDSN)
- Người nhận giá cả liên kết với một mặt hàng (khách hàng đặc thù)

Việc sử dụng GLN trong GDSN giúp đảm bảo rằng thông tin thích hợp đến với đối tác thương mại thích hợp vào thời điểm thích hợp. Thông tin này ngày càng trở nên có tính quyết định trong lĩnh vực y tế khi mà thông tin sản phẩm ngày càng trở nên phức tạp hơn và bao gồm nhiều khía cạnh như công dụng của sản phẩm dược phẩm hoặc một nhãn hàng đặc thù về găng tay khám bệnh có chứa nhựa mủ hay không.

2.4.1.4. GLN và Đánh dấu vị trí tự nhiên

GLN có thể được mã hóa vào vật mang dữ liệu của GS1. Điều này cho phép công ty đánh dấu các vị trí khác nhau bằng GLN suốt vùng hoạt động của mình để phân định chính xác (ví dụ kho hàng, dây chuyền sản xuất, một chiếc tủ lạnh, một phòng khám của bác sỹ, một phòng phẫu thuật, v.v..). Việc đánh dấu vị trí bằng GLN trong phạm vi vùng hoạt động sẽ đề cao các hệ thống của bạn thông qua việc cung cấp sự phân định vị trí chính xác và đáng tin cậy. Hơn nữa, việc nhập tự động GLN vào hệ thống công nghệ thông tin thông qua việc sử dụng các vật mang dữ liệu (quét mã vạch hay nhận dữ liệu phát ra từ thẻ tần) (trái ngược với việc phải nhập thủ công) cho phép người sử dụng ghi lại GLN hạn chế tối đa những can thiệp thủ công, nâng cao cả tốc độ lẫn độ chính xác.

Khi mã hóa GLN vào mã vạch, một số Phân định Ứng dụng sẽ được sử dụng để cho biết GLN đó được áp dụng như thế nào. Ví dụ, nếu GLN được mã vạch hóa trên nhãn hậu cần áp dụng cho đơn vị vận chuyển, thì tổ chức quét mã vạch phải hiểu GLN được ấn định cho việc *vận chuyển đến vị trí* hay *vận chuyển từ vị trí*. Sơ Phân định Ứng dụng quy định điều này rất rõ ràng.

Để biết thêm thông tin về Sơ Phân định Ứng dụng và GLN, hãy xem Mục 5 tài liệu hướng dẫn này.

2.4.2. Các Ứng dụng Chăm sóc sức khỏe

2.4.2.1. GLN trong xác định nguồn gốc sản phẩm và triệu hồi sản phẩm

Việc truy tìm nguồn gốc sản phẩm của các công ty xuyên suốt chuỗi cung ứng có tầm quan trọng ngày càng tăng cao. Điều này là rất quan trọng trong lĩnh vực thiết bị y khoa và dược phẩm, nơi mà chất lượng sản phẩm và công bố về sự nhiễm có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới an toàn của người bệnh. Các công ty đã sẵn có luật pháp và các văn bản dưới luật buộc họ phải có khả năng theo vết và phải triệu hồi sản phẩm của họ nếu phát sinh vấn đề. Tuy nhiên, điều này thường là khó khăn do sự phức tạp của chuỗi cung ứng cũng như phạm vi các hệ thống và các quy trình đang sử dụng.

Xác định nguồn gốc GS1 trong tiêu chuẩn về chăm sóc sức khỏe là sẵn có cho các cơ quan lập pháp áp dụng trên khắp thế giới để đưa ra duy nhất một cơ chế toàn cầu đối với việc xác định nguồn gốc và triệu hồi. GLN kết hợp với GTIN và số phân định sản phẩm theo xê-ri là bắt buộc để các sản phẩm có thể được truy nguyên xuyên suốt chuỗi cung ứng với mỗi chuyển quyền quản lý hoặc chuyển quyền sở hữu được phân định bởi GLN của bên nhận.

Nhà sản xuất cũng quan tâm đến việc sử dụng GLN để phân định các bên nắm giữ sản phẩm của họ để đảm bảo tính nguyên vẹn của sản phẩm và chống lại hàng giả.

Cuối cùng, nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sẽ buộc phải sử dụng GLN kết hợp với GTIN và mã toàn cầu phân định mối quan hệ dịch vụ GSRN để đảm bảo rằng các sản phẩm có thể được truy nguyên trong phạm vi vùng chăm sóc sức khỏe xác định.

Để biết thêm thông tin về Xác định nguồn gốc GS1 trong tiêu chuẩn về chăm sóc sức khỏe hãy xem thêm tại địa chỉ http://www.gs1.org/docs/gsmpt/traceability/Global_Traceability_Standard_Healthcare.pdf.

2.4.2.2. GLN trong các ứng dụng về an toàn người bệnh

Trong một phòng chức năng, GLN có thể được sử dụng để phân định đơn nhất vị trí nơi mà sản phẩm được bệnh nhân quản lý hay sử dụng. Điều này giúp bảo đảm rằng sản phẩm thích hợp với bệnh nhân sẽ được sử dụng. Trong trường hợp ngược lại, tiến hành truy nguyên cả sản phẩm lẫn bệnh nhân.

2.4.2.3. GLN trong quản trị trang thiết bị vô trùng

Việc khử độc và khử trùng hiệu quả các dụng cụ phẫu thuật là điều thiết yếu cho mỗi nhà cung cấp dịch vụ y tế, đặc biệt với những trường hợp gần đây về nhiễm trùng do chăm sóc sức khỏe (healthcare acquired infections - HAI) và lây nhiễm chéo bệnh dịch nghiêm trọng như biến thể Creutzfeldt-Jakob Disease (vCJD). Khía cạnh này thậm chí đã trở nên ngày càng nghiêm trọng trong những năm gần đây đối với những bệnh viện có hoạt

động khử nhiễm thuê bên khác làm như các nhà cung cấp dịch vụ chuyên khoa - những tổ chức này có xu hướng phục vụ cùng lúc cho nhiều bệnh viện.

Nhiều quy định về chăm sóc sức khỏe của quốc gia quy định: mỗi thiết bị và/hoặc khay thiết bị phải được phân định đơn nhất và mỗi lần sử dụng thiết bị, mỗi hoạt động khử trùng phải được ghi chép lại. GLN được sử dụng để hỗ trợ cho quá trình này bằng việc phân định đơn nhất các vị trí nơi mà các thiết bị được sử dụng và cất kho như phòng lưu trữ các thiết bị phẫu thuật, các nhà cung cấp dịch vụ vô trùng và phẫu thuật, thậm chí còn có khả năng ghi lại vị trí của máy khử trùng dùng để thực hiện hoạt động khử nhiễm.

Việc sử dụng GLN cùng với GTIN (bao gồm số xê-ri) và GIAI sẽ:

- Nâng cao khả năng truy nguyên và quản lý hiệu quả hơn các thiết bị, dụng cụ phẫu thuật
- Giảm thiểu lỗi và nâng cao chất lượng bằng cách phân định các thiết bị hư hỏng hay mất mát dễ dàng hơn
- Ngăn ngừa việc di chuyển thiết bị, dụng cụ giữa các nhóm thiết bị
- Tăng cao hiệu quả sử dụng thiết bị trong phẫu thuật theo nhóm khay thiết bị
- Nâng cao khả năng sẵn có và tính hữu dụng của các thiết bị.

2.4.2.4. GLN trong quản lý tài sản y khoa

Những nghiên cứu gần đây cho thấy sự hao phí và tính không hiệu quả là kết quả của việc thiếu thông tin về vị trí của thiết bị y tế trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Các nhân viên y tế mất nhiều thời gian tìm kiếm các thiết bị cụ thể như: xe lăn, xe đẩy, thiết bị theo dõi bệnh nhân, thiết bị bơm truyền, v.v... Ngoài ra, việc thiếu tính rõ ràng dẫn đến việc chuẩn bị mua hoặc đi thuê thiết bị đã có làm tăng chi phí và giảm hiệu quả sử dụng tài sản.

Ngày càng có nhiều phòng chức năng chăm sóc sức khỏe thực hiện theo vết thiết bị y tế thông qua việc sử dụng kết hợp Mã toàn cầu phân định tài sản riêng GIAI gắn vào thiết bị, kết hợp với thẻ RFID, mạng không dây (wireless networks) và các mã GLN.

Sự kết hợp này cũng có thể sử dụng để theo dõi các nguồn lực về chăm sóc sức khỏe khác như: bác sỹ, y tá và bệnh nhân, tùy thuộc vào tính riêng tư cần thiết và cân nhắc về tính bảo mật.

3. GLN được ấn định như thế nào?

Nói chung, mỗi tổ chức chịu trách nhiệm ấn định các GLN của mình cho các vị trí tự

nhiên hoặc các thực thể pháp nhân mà tổ chức đó chịu trách nhiệm (gọi là quá trình cấp mã). Để hỗ trợ việc này, Hệ thống GS1 cung cấp các chuẩn dữ liệu có cấu trúc rõ ràng và Các Quy tắc Cấp GLN mà tổ chức phải tuân theo khi cấp GLN, để đảm bảo rằng các GLN của họ là đơn nhất trên toàn cầu và có định dạng phù hợp.

Cấp GLN tuân theo hai bước cơ bản sau:

1. Bước 1, Tổ chức Thành viên GS1 cấp Mã doanh nghiệp GS1 cho các thành viên của họ (các công ty).
2. Bước 2, các công ty này ấn định / tạo ra các GLN của họ (dựa trên các yêu cầu kinh doanh) trên cơ sở Mã doanh nghiệp GS1 của họ và các tiêu chuẩn GS1 cũng như Các Quy tắc Cấp GLN. Tham khảo thêm trên trang website của GS1 để biết thêm thông tin về các quy tắc cấp GLN tại địa chỉ www.gs1.org/glnrules

Trách nhiệm của công ty ấn định mã là thông báo cho đối tác kinh doanh của họ về các mã số đã cấp và dữ liệu tương ứng, như địa chỉ và thông tin liên lạc liên kết với vị trí xác định. Nếu bạn có Mã doanh nghiệp GS1 thì bạn có thể cấp các mã GLN của bạn.



Chú ý: Trước khi ấn định GLN, hãy liên lạc với Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn để xác nhận khả năng tạo lập GLN của bạn.

Ngoài ra, có thể có được một số GLN riêng từ Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn. Ở một số nước, Đăng ký GLN quốc gia được quản lý bởi Tổ chức Thành viên GS1 quốc gia, hoặc bên thứ ba, mà thông tin GLN về nhà ở gồm có địa chỉ và số liên lạc.

Trong Hệ thống GS1, Mã toàn cầu phân định địa điểm GLN và Mã toàn cầu phân định thương phẩm (GTIN) là hai số phân định dữ liệu riêng biệt. Sẽ không có xung đột khi GTIN và GLN có các chữ số giống nhau; vật mang dữ liệu (trao đổi dữ liệu điện tử, mã vạch có thể đọc được bằng máy, hoặc tần số radio) sẽ phân biệt hai số phân định của hai mã này. Ví dụ, khi GLN được sử dụng trong phân định và thu nhận dữ liệu tự động (AIDC) và trao đổi dữ liệu điện tử (EDI), nội dung của các số phân định ứng dụng và từ hạn định sẽ ngăn ngừa bất cứ hiểu sai nào.

4. Thực thi GLN trong công ty của bạn

Phần này cung cấp hướng dẫn chi tiết từng bước để thực thi GLN trong công ty của bạn. Các bước này bao gồm những phạm vi quan trọng như việc thiết lập hỗ trợ thực thi, việc xác định chiến lược điều tra, thành lập các đội liên chức năng, tạo ra các chiến lược truyền thông trong và ngoài tổ chức, khởi động sự tham gia của khách hàng và thiết lập các quy trình vận hành tiêu chuẩn.

4.1. Điều kiện cần thiết: kiểm tra tình trạng địa chỉ

Nhiều công ty dịch vụ sức khỏe có thể đã sử dụng GLN tương ứng với các thị trường ngành dọc khác (các ngành) như các nhà bán lẻ, các nhà cung cấp thiết bị văn phòng, hoặc với các quốc gia khác. Kết quả là nhà cung ứng cần phải tiến hành một số nghiên cứu sơ bộ trước khi bắt đầu quá trình triển khai GLN. Nếu bạn không chắc chắn được là công ty của bạn đã sử dụng GLN hay chưa, hãy kiểm tra thông tin tại Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn để xác định xem liệu công ty của bạn đã có một GLN đã ấn định hay chưa và liệu công ty của bạn đã được liệt kê trong Đăng ký GLN quốc gia hay chưa.

✔ **Chú ý:** Không thay đổi GLN đã được ấn định phù hợp với các quy tắc cấp GLN, đơn giản vì mô hình được các công ty chấp nhận và việc cấp GLN thay đổi. Nghĩa là, nhân viên thích hợp phải thông tin với tất cả các bộ phận của công ty để biết mọi nguồn GLN hiện có và ghi chép chúng trước khi quyết triển khai cấp GLN tiếp theo.

✔ **Chú ý:** Không phải tất cả các quốc gia đều có một Đăng ký GLN, Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn có thể cung cấp thêm thông tin về điều này.

Cũng nhờ thẩm định và nghiên cứu nội bộ nên có thể xác định có hay không và chỗ nào trong công ty của bạn hiện đang sử dụng GLN, ai và bộ phận nào chịu trách nhiệm với việc ban hành chúng. Ví dụ:

■ Công ty của bạn có kinh doanh trong các lĩnh vực khác như bán lẻ, cửa hàng tạp hóa, hard lines, v.v hay không? Nếu có thì nhiều công ty trong lĩnh vực này yêu cầu GLN từ các nhà cung cấp của họ. Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn có thể cung cấp các hỗ trợ cần thiết.

■ Công ty của bạn có sử dụng một kho dữ liệu GDSN để truy cập Mạng Đồng bộ hóa Dữ liệu Toàn cầu (GDSN) trong các lĩnh vực khác hay không? Nếu có thì các GLN cấp cho công ty của bạn có thể đã được đăng ký cho đồng bộ hóa dữ liệu.

■ Công ty của bạn có kinh doanh tại các quốc gia khác hay không? Nếu có thì một số quốc gia yêu cầu phải cung cấp GLN như là một phần của đăng ký dữ liệu sản phẩm quốc gia của họ.

Sau khi nghiên cứu này hoàn tất, bạn cần phải xác định xem liệu thống kê GLN đã xác định rõ đặc điểm hay chưa hay có một quy trình hoạt động tiêu chuẩn đã được thiết lập cho công ty. Vậy chính xác thì “thống kê” là gì? Ở mức độ rất cơ bản, thống kê là việc lập nên một tầm nhìn theo cấp bậc về việc công ty muốn tự thể hiện, và định ra các GLN cho

tất cả các vị trí cũng như các thực thể được thể hiện trong hệ thống phân cấp đó. Thống kê bao gồm danh sách liệt kê tất cả các địa chỉ có liên quan của công ty / tổ chức chăm sóc sức khỏe trong những cơ sở dữ liệu nội bộ để chia sẻ với khách hàng trong Đăng ký GLN và / hoặc GDSN. Thậm chí nếu công ty bạn đã ấn định một vài GLN, người ta vẫn có thể chưa thống kê hệ thống phân cấp chung của công ty bạn.

4.2. Các bước triển khai



Chú ý: Vì mỗi tổ chức là khác nhau nên bắt đầu bằng việc xem xét tất cả các bước triển khai trong toàn tổ chức của họ, sau đó quyết định sẽ bắt đầu từ đâu dựa trên hiện trạng triển khai GLN hiện tại của tổ chức bạn cũng như những lợi thế và những yêu cầu của tổ chức bạn. Lợi ích mà một công ty thu được vào lúc ban đầu là khác nhau tùy thuộc vào yêu cầu của khách hàng và tính sẵn sàng trong hệ thống nội bộ của họ. Một số nhà cung cấp tin rằng sự liên kết danh sách là lợi ích ban đầu. Một số công ty khởi đầu với các giao dịch dựa trên các yêu cầu của khách hàng của họ.

Các bước tiếp theo sau đây đưa ra một hướng dẫn chung như sau:

Bước 1: Hỗ trợ thực thi thiết lập

Mục đích là thông tin và đào tạo cho các nhà quản lý về sự chấp nhận tiêu chuẩn, nhu cầu đối với việc triển khai kinh doanh diện rộng và nhận được sự chấp thuận thực thi để tiến tới triển khai GLN. Nhiều trường hợp, bước này được khởi động để đáp ứng áp lực từ bên ngoài như dòng chữ “Nhà cung cấp thân mến” từ một khách hàng lớn hoặc từ một sáng kiến công nghiệp chấp nhận các tiêu chuẩn GS1. Như với bất kỳ dự án nào có ảnh hưởng tới các quá trình kinh doanh của tổ chức, sự hỗ trợ của nhà quản lý cấp cao sẽ có tính chất then chốt. Nhiều nhà quản lý có thể đã quen thuộc với thuật ngữ GLN thông qua các cuộc đối thoại với khách hàng của bạn.

Bước 2: Thành lập Nhóm Tư vấn Quản lý GLN

Mục đích là thiết lập một Nhóm Tư vấn. Hình thành một Nhóm đa chức năng bao gồm các thành viên không thuộc chức năng của chuỗi cung ứng, xúc tiến việc mua vào, hỗ trợ các nỗ lực truyền thông và đảm bảo đầu vào thích hợp từ các khu vực chịu nhiều ảnh hưởng nhất khi thực thi.

Bước 3: Xác định rõ ràng liệu đã có một Tổ chức Đăng ký GLN tồn tại ở quốc gia của bạn

Mục đích là để xác định liệu đã có Đăng ký GLN đang tồn tại ở quốc gia mà bạn đang hoạt động hay chưa. Phải có một người (tức là người liên hệ) chịu trách nhiệm chính xây

dựng và tải hệ thống phân cấp trong Đăng ký GLN. Liên hệ với Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn để xác định liệu đã có một Đăng ký GLN quốc gia đang hoạt động hay chưa.

Bước 4: Xây dựng và bắt đầu truyền thông cho dự án

Mục đích là thông báo cho cộng đồng biết về cam kết của bạn trong triển khai GLN. Sử dụng các công cụ thông tin nội bộ như các bản tin và mạng nội bộ để giới thiệu các khái niệm và lợi ích của GLN, về Đăng ký GLN trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nếu có; sử dụng các công cụ thông tin bên ngoài như các trang website và thư từ liên lạc của công ty với các khách hàng và các nhà cung cấp của bạn. Cùng với nỗ lực này, thành viên Nhóm Tư vấn từ Nhóm Quan hệ Công chúng nên cùng cộng tác thêm vào. Bước này nên thông báo rằng công ty của bạn sẵn sàng sử dụng GLN trong cả truyền thông nội bộ cũng như truyền thông ra bên ngoài.

Bước 5: Đào tạo ban đầu cho Nhóm Tư vấn và Đội Triển khai

Mục đích là để đào tạo cho các thành viên tham gia của công ty. Kiến thức cơ bản về GLN, Đăng ký GLN, Chăm sóc Sức khỏe GS1 và các tiêu chuẩn GS1 là cần thiết cho tất cả các thành viên tích cực.

Bước 6: Công bố hệ thống truy cập thông tin và tạo ra những thay đổi cần thiết

Mục đích là để đánh giá sự sẵn sàng của các hệ thống thông tin của bạn và tạo ra những thay đổi hệ thống thích hợp cần có để thích ứng với việc sử dụng GLN. Phải đánh giá được khả năng của hệ thống thông tin của bạn để chứa đựng và sử dụng các mã số GLN và tạo ra những thay đổi cần thiết. Cần phải thảo luận sự cần thiết của việc tồn tại song song các tệp tin mã số địa chỉ cũ và GLN. Xác định xem liệu một “Ngày bình minh của GLN” ở địa phương của bạn đã được định rõ bởi cộng đồng người sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe quốc gia của bạn hay chưa. Một Ngày bình minh của GLN có nghĩa là cộng đồng sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe GS1 quốc gia thỏa thuận để bắt đầu sử dụng GLN.

Bước 7: Phân định / Cấp GLN

Mục đích là để cấp các GLN của bạn. Trong bước này, bạn phải cân nhắc chiến lược GLN của công ty bạn và các yêu cầu hiện tại của khách hàng và sau đó phải căn chỉnh hai yếu tố này. Cụ thể, bạn phải xác định:

- Công ty của bạn sẽ cấp GLN chỉ cho địa chỉ công ty mẹ hay tới cả các bộ phận,

phòng ban, các địa chỉ người nhận, v.v..

- Tổ chức của bạn sẽ quản lý việc phát hành / cấp GLN và lưu giữ các bản ghi liên quan như thế nào, tức là hai chức năng này sẽ được thực hiện bởi một thực thể trung tâm trong cơ quan, với một cách thức phân phối bởi các chi nhánh địa phương khác nhau hoặc theo một mô hình kết hợp.

Công ty bạn nên ra quyết định này như là một phần của kế hoạch kinh doanh tổng thể. Nếu công ty bạn chưa ra quyết định chắc chắn liên quan đến chiến lược GLN, khuyến cáo bạn nên sử dụng GLN đã được ấn định cho công ty, sau đó ấn định những mã khác như khi mở rộng chiến lược này cũng như khi nhu cầu kinh doanh định ra. Tổ chức Thành viên GS1 cung cấp công cụ hỗ trợ người sử dụng trong việc cấp GLN và xác định các thuộc tính liên quan.

- ✔ **Chú ý:** Các công ty có thể được Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của họ cấp cho các GLN. Chúng nên được ghi lưu lại như là một phần của quá trình này mà không quan tâm tới hệ phương pháp mà công ty cam kết sử dụng để quản lý các GLN của họ.

- ✔ **Chú ý:** Điều quan trọng phải nhắc lại là không nên gán trí tuệ vào cấu trúc của GLN để biểu diễn một hệ thống phân cấp.

- ✔ **Chú ý:** Những khuyến cáo này không áp dụng trong trường hợp sáp nhập và mua lại công ty. Tham khảo các quy tắc cấp GLN để biết thêm thông tin.

Cấp GLN ở dạng tập trung và dạng phân tán, các phương án lưu giữ báo cáo

Công ty có thể quản lý việc cấp và lưu giữ báo cáo về GLN của họ theo 2 cách thức sau:

- Quản lý GLN dạng phân tán

Phát hành / cấp phân tán nghĩa là các bộ phận của công ty đó được ủy quyền để cấp GLN từ (các) Mã doanh nghiệp GS1 do GS1 địa phương đã cấp cho các bộ phận này. Các bộ phận này nên đưa ra yêu cầu với nhân viên chịu trách nhiệm lưu giữ các bản ghi GLN và thông tin về các GLN.

- Quản lý GLN dạng tập trung

Phát hành / cấp tập trung nghĩa là (các) Mã doanh nghiệp GS1 được sử dụng cho việc cấp GLN cho toàn công ty và việc cấp này được nhân viên có trách nhiệm đảm nhận việc lưu giữ các bản ghi GLN tập trung. Nhân viên này sau đó sẽ thông tin các GLN này tới các bộ phận liên quan của công ty.

Cả hai phương pháp Phát hành / cấp nêu trên được chấp nhận như nhau và việc quyết định phương pháp nào là phù hợp nhất sẽ phụ thuộc vào cấu trúc của công ty cũng như có sự khác biệt giữa các công ty. Cũng có trường hợp việc cấp GLN được nhà quản lý sử dụng phương pháp phân tán nhưng các báo cáo được duy trì tập trung phụ thuộc vào năng lực và các hệ thống trong công ty.

Quan trọng: Các công ty có thể bắt đầu với một phương pháp và chuyển dần sang phương pháp khác tùy thuộc vào chiến lược và cấu trúc của công ty. Trong trường hợp một công ty quyết định sẽ tạo lập một mô hình tập chung trong phạm vi kinh doanh của họ, họ cần phải hiểu rõ các quá trình cấp GLN hiện tại và đảm bảo tính toàn vẹn của các báo cáo GLN hiện tại sẽ không bị ảnh hưởng.

Các khuyến cáo thực tế tốt nhất trong việc cấp GLN:

- Không thay đổi các GLN đã ấn định phù hợp với các quy tắc cấp GLN, đơn giản vì mô hình được công ty chấp nhận trong cấp và ấn định GLN đã có thay đổi. Nghĩa là, nhân viên chuyên trách nên thông tin với tất cả các bộ phận trong công ty để khởi nguồn bất kỳ GLN nào hiện có và ghi chép lại về chúng.
- Các GLN mới có thể được ấn định theo cách thức phân tán hoặc trung tâm dựa trên sự ưu tiên của công ty.
- Bất kỳ Mã doanh nghiệp GS1 nào cũng phải có khả năng được sử dụng để tạo lập GLN cho mục đích sử dụng tại bất kỳ nơi nào trên toàn thế giới.
- Một trong những nguyên tắc cơ bản của Hệ thống GS1 là chỉ nên có một GLN cho một vị trí tự nhiên hay cho một bên tham gia, do đó sẽ không bao giờ có hai hay nhiều hơn các GLN được sử dụng để xác định một vị trí tự nhiên hay một bên tham gia. Nếu bao giờ có trường hợp có nhiều GLN cho một vị trí hay cho một đơn vị thành viên, công ty phải lựa chọn một trong những GLN đang có và từng bước loại bỏ dần những cái khác. Việc này bao gồm cả việc thông tin những thay đổi này tới tất cả các bên liên quan mà đang sử dụng GLN hiện có.

Bước 8: Lập chiến lược thực thi

Mục đích là thiết lập một chiến lược sử dụng GLN và biểu đồ phân cấp phù hợp (ví dụ, hệ thống phân cấp các kho hàng; hệ thống phân cấp các đơn vị, v.v.). Việc thành lập hệ thống phân cấp GLN của công ty bạn là bước then chốt trong quá trình triển khai. Cần thiết cần nhắc không chỉ việc kinh doanh hiện đang được quản lý ra sao mà còn cả quá trình kinh doanh trong tương lai cũng như khả năng của hệ thống cung ứng. Để làm

được điều đó, các hệ thống lập hóa đơn và hệ thống phân phối hiện tại và trong tương lai phải được hiểu thấu đáo. Cần lưu ý rằng việc triển khai cũng như sử dụng GLN trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe là một quá trình liên tục.

Bước 9: Xây dựng Cơ sở Dữ liệu GLN

Mục đích là xây dựng một cơ sở dữ liệu nội bộ để lưu trữ các GLN và để các GLN của công ty gia nhập vào Đăng ký GLN nếu có thể. Trong bước này, thông tin cụ thể cho mỗi vị trí đã được xác định để liệt kê phải được tập trung lại.

Bước 10: Cam kết với khách hàng và các nhà cung ứng có liên quan

Mục đích là chuẩn bị các khách hàng, cộng đồng các nhà cung ứng và xác định (các) đối tác sẽ thử nghiệm. Đây là bước quan trọng nhất trong quá trình này. Hợp tác và truyền thông với các khách hàng cũng như các nhà cung ứng của bạn là điều then chốt để triển khai thành công. Vì vậy, hiện giờ đã có một kế hoạch triển khai và hệ thống phân cấp ban đầu đã được thành lập, hãy xem xét các trường hợp sử dụng gần đây cũng như xem xét các đối tác chiến lược cam kết trong một quá trình truyền thông về các kế hoạch của công ty bạn. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên chọn một đối tác tin cậy đầu tiên để sắp xếp việc triển khai đầu tiên.

Bước 11: Tiến hành Thử nghiệm Giao dịch với khách hàng và nhà cung ứng

Mục đích là trao đổi thành công các giao dịch mua bán với cũng như nhà cung cấp của bạn. Ở thời điểm này, bạn đã sẵn sàng để tiến hành các thử nghiệm giao dịch. Quá trình thử nghiệm sẽ thiết lập cơ sở hiệu lực của hệ thống phân cấp ban đầu, năng lực của hệ thống thông tin cũng như nhân tố ảnh hưởng.

Bước 12: Tiến hành điều chỉnh Hệ thống Phân cấp GLN ban đầu và Kế hoạch Thực thi

Mục đích là giữ cho hệ thống phân cấp phù hợp với mô hình kinh doanh của công ty và bạn để đảm bảo rằng hệ thống đó vẫn đúng đắn để có được lợi ích tối đa cũng như đảm bảo các địa điểm giao hàng chính xác. Đây là một quá trình lặp đi lặp lại dựa trên việc thử nghiệm giao dịch với các khách hàng và các nhà cung ứng.

Bước 13: Tạo lập các Quy trình Hoạt động theo Tiêu chuẩn

Mục đích là dẫn chứng bằng tài liệu các quy trình hoạt động theo tiêu chuẩn vẫn đang được sử dụng cả nội bộ lẫn bên ngoài cơ quan. Việc thử nghiệm và thực hiện các điều chỉnh cần thiết sau đây là cần thiết để chuẩn bị các quy trình hoạt động theo tiêu chuẩn cho các nhân viên trong và ngoài công ty. Nhóm Tư vấn và Đội thực thi phải tham gia sâu vào quá trình này. Một số lĩnh vực cần cân nhắc khi thiết lập quy trình hoạt động theo tiêu

chuẩn gồm:

- Thành lập các chủ sở hữu các GLN cho công ty của bạn.
- Thủ tục chuyển đổi vai trò do sự chuyển đổi nhân sự trong công ty.
- Thủ tục để thêm hay xóa vị trí trong Đăng ký GLN. Việc này có thể bao gồm bước xóa cần thiết vì mục đích quản lý thực thi và kiểm soát bởi nhà lãnh đạo.
- Thiết lập việc thống kê nhất quán cũng như một chiến lược hệ thống phân cấp cho công ty của bạn. Ví dụ như: ở cấp độ nào thì tất cả các địa chỉ *Phân phối tới* (Deliver To) được hiển thị lên; ở cấp độ nào thì *Báo cáo của nhà cung cấp* (supplier reporting) sẽ xuất hiện.

5. Thông tin bổ sung

5.1. Các Tổ chức Thành viên GS1

Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn là đầu mối liên hệ chính cung cấp thông tin về những lợi ích mà GLN có thể đem lại cho công việc kinh doanh của bạn. Ngoài ra, họ có thể cung cấp thêm cho bạn thông tin về tất cả các tiêu chuẩn GS1. Chi tiết đầy đủ có thể được tìm thấy tại địa chỉ:

<http://www.gs1.org/contact/worldwide.php>

5.2. Văn phòng đại diện toàn cầu GS1

- Thông tin chi tiết về tất cả các tiêu chuẩn GS1 có tại trang GS1 Toàn cầu:

<http://www.gs1.org/>

- Các Quy tắc Cấp GLN giúp bạn biết được mọi chi tiết về sử dụng GLN ra sao trong công việc kinh doanh của bạn cũng như khi nào thì mã số nên được thay đổi có tại địa chỉ: <http://www.gs1.org/glnrules/>

5.3. Dịch vụ Chăm sóc sức khỏe GS1

Thông tin bổ sung về Dịch vụ Chăm sóc sức khỏe GS1 có tại trang GS1 Toàn cầu trong phần Sectors & Collaborations hoặc tại địa chỉ: <http://www.gs1.org/healthcare>

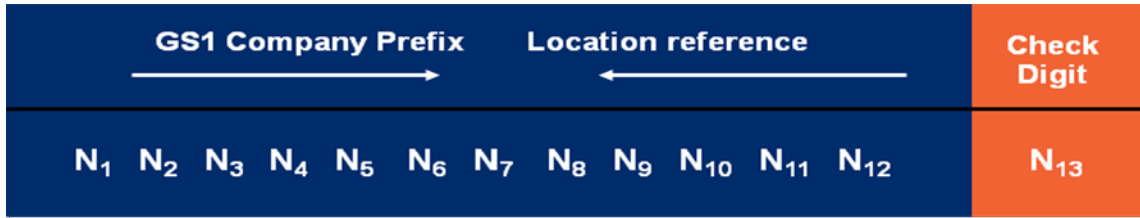
5.4. Cấu trúc GLN

Việc hiểu được cấu trúc dữ liệu của GLN là điều quan trọng. Cấu trúc dữ liệu GLN là một con số gồm 13 chữ số bao gồm 3 thành phần cơ bản sau:

- Mã doanh nghiệp GS1: Mã số đơn nhất trên toàn cầu mà các Tổ chức Thành viên GS1 ấn định cho một công ty. Mã doanh nghiệp GS1 là một phần của cấu trúc dữ liệu cho tất cả các Mã phân định GS1 (ví dụ, GLN, GTIN, v.v..) và cung cấp nền tảng để tạo lập tất cả các khóa phân định GS1.

- Tham chiếu Địa chỉ: Một mã số được công ty ấn định, nhờ đó Mã doanh nghiệp GS1 được ấn định để phân định đơn nhất một địa chỉ hoặc chính công ty đó (ví dụ như một GLN được ấn định cho một thực thể doanh nghiệp).
- Số kiểm tra: tính theo **modulo-10** trên các con số có trước để đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu. (Liên hệ với Tổ chức Thành viên GS1 tại quốc gia của bạn để biết thêm thông tin về việc tính các con số kiểm tra đối với GLN).

Hình vẽ 5-1 Định dạng dữ liệu cho một GLN



Chú ý: Khi xem xét cấu trúc dữ liệu và việc ấn định GLN, có một đề xuất rất quan trọng là bạn **không nên gán nghĩa vào GLN**. Hệ thống GS1 cung cấp cấu trúc dữ liệu này để phân định các vị trí và mã số này phải được sử dụng trọn vẹn và không phân chia thành các phần hợp thành.

5.5. Số số Phân định Ứng dụng và Mở rộng Ứng dụng

Hệ thống GS1 có hai thành phần cung cấp chức năng bổ sung cho GLN. Một là việc gán Số Phân định Ứng dụng (AI) cho các ứng dụng của đối tác thương mại và chức năng còn lại là một AI tùy chọn để sử dụng nội bộ, như mô tả trong Hình vẽ 5.4.1 và Hình vẽ 5.4.2.

5.5.1. Các Số Số Phân định Ứng dụng GLN

Hệ thống GS1 có các tiêu chuẩn về loạt các AI hoạt động như bộ kích hoạt khi thông tin được mã vạch hóa vào mã vạch GS1. Các AI có chức năng chỉ cho ứng dụng phần mềm biết được thông tin nào theo sau AI, và do đó phần mềm biết cách xử lý thông tin đó; tức là trường cơ sở dữ liệu nào lưu trữ thông tin đó. Có một số các AI liên quan đến GLN như sau:

- AI (410): Vận chuyển tới - Phân phối tới GLN
Đây là địa chỉ của vị trí mà hàng hóa được phân phối tới.
- AI (411): Lập hóa đơn tới – Báo giá tới GLN
Đây là địa chỉ của một hóa đơn hoặc một báo giá.
- AI (412): Mua từ GLN
Đây là vị trí của công ty mà từ đó sản phẩm hay dịch vụ được mua.

- AI (413): Vận chuyển cho – Phân phối cho – Gửi đến GLN

Được sử dụng bởi người nhận để xác định đích đến nội bộ hay đích đến tiếp theo của đơn vị thương mại.

- AI (414): GLN của một vị trí tự nhiên

Đây là vị trí của một vị trí tự nhiên như một cái cửa ra vào, một căn phòng hoặc một điểm kiểm soát.

5.5.2. Mở rộng GLN

AI (254) về thành phần Mở rộng GLN là một AI tùy chọn cho mục đích nội bộ có giới hạn. Nó có thể được sử dụng để xác định các vị trí tự nhiên nội bộ trong phạm vi một địa chỉ đã có được phân định bằng một GLN như cửa hàng, nhà máy hay tòa nhà. Dù không bắt buộc, nhưng khi được sử dụng, AI (254) phải được sử dụng kết hợp với AI (414), phân định một vị trí tự nhiên.

Thành phần mở rộng GLN sẽ không được thông tin với các đối tác kinh doanh trừ khi hai bên có thỏa thuận và đã được triển khai trong kỳ vọng rằng nó sẽ trở thành một yêu cầu kinh doanh quan trọng khi được sử dụng với thẻ RFID và Mạng EPC. Các địa điểm mà hiện đang có một GLN có thể cũng sử dụng một thành phần tùy chọn GLN Mở rộng để phân biệt các vị trí đơn nhất (các vị trí cất giữ, vị trí cửa ra vào, thùng chứa hàng, kệ hàng, chốt đánh dấu, giá để đồ, cabin, phòng thông tin / phòng máy tính, v.v...) Tuy nhiên, công ty có thể lựa chọn gán một GLN đơn nhất mà không có thành phần Mở rộng GLN như là một cách để phân định các vị trí này)/.